SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ HỒNG BÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:146 /QĐ-TTYT

Hồng Bàng, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Gói thầu Mua sắm thuốc Generic năm 2026-2027 (12 tháng) tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HỒNG BÀNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu];

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BYT ngày 16/4/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc có ít nhất 03 hãng trong nước sản xuất trên dây chuyền sản xuất thuốc đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương EU-GMP và đáp ứng tiêu chí kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế và về chất lượng, giá, khả năng cung cấp.

Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-BYT ngày 20/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BYT ngày 14/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục thuốc, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống đấu thầu mạng quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2025 của Bộ Y tế Quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-TTKN ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng V/v phê duyệt kết quả

lựa chọn nhà thầu qua mạng Gói số 1: Gói thầu thuốc Generic (gồm 1146 danh mục thuốc) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc: dự toán mua sắm thuốc năm 2025 – 2026 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-TTKN ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng V/v điều chỉnh kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng Gói số 1: Gói thầu thuốc Generic (gồm 1146 danh mục thuốc) thuộc dự toán mua sắm thuốc năm 2025 – 2026 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào công văn số 581/TTKN-TCHC ngày 03/09/2025 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng V/v phân bổ số lượng thuốc trúng thầu Gói số 1. Gói thầu thuốc Generic (gồm 1146 danh mục thuốc);

Căn cứ vào công văn số 631/TTKN-TCHC ngày 25/09/2026 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng V/v thông báo không điều tiết được số lượng thuốc giữa các cơ sở y tế và chấp thuận tùy chọn mua thêm;

Căn cứ Quyết định số: 123/QĐ-TTYT ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc TTYT Hồng Bàng V/v thành lập Tổ mua sắm Thuốc, Trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm;

Căn cứ vào các kết quả trúng thầu được đăng tải trên Hệ thống đấu thầu mạng Quốc gia trong vòng 12 tháng;

Căn cứ vào biên bản Họp Hội đồng thuốc và điều trị ngày 04 tháng 08 năm 2026 của Trung tâm Y tế Hồng Bàng;

Căn cứ vào số lượng thuốc sử dụng và số lượng thuốc tồn kho tại Trung tâm.

Căn cứ Dự toán kinh phí mua sắm thuốc Generic năm 2026 – 2027 tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng ngày 07/10/2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế Hồng Bàng;

Theo đề nghị của Tổ mua sắm tại tờ trình số: 39/TTr-TMS ngày 07 tháng 10 năm 2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu Mua sắm thuốc Generic năm 2026-2027 (12 tháng) tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu Mua sắm thuốc Generic năm 2026-2027 (12 tháng) tại trung tâm Y tế Hồng Bàng, cụ thể như sau:

Stt	Tên chủ đầu tư[2]	Tên gói thầu[3]		Giá gói thầu[4]	Nguồn vốn[5]	Hình thức lựa chọn nhà thầu[6]	Phương thức lựa chọn nhà thầu[7]	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu[8]	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu[9]	Loại hợp đồng[10]	Thời gian thực hiện gói thầu[11]	Tùy chọn mua thêm[12]
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Trung tâm y tế Hồng Bàng	Mua sắm thuố	Lựa chọn nhà thầu	517.300.000	Nguồn thu từ dịch	Chào giá trực	Không có	60 ngày	Tháng 10 năm 2026	Theo đơn	12 tháng kể từ ngày hợp	Không có

		c Generic năm 2026 – 2027 (12 tháng) tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng	cung cấp thuốc theo đúng yêu cầu về giá, về tính năng, tiêu chí kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật, vận chuyển		vụ khám, chữa bệnh; nguồn thu do cơ quan Bảo hiểm xã hội thanh toán và các nguồn thu hợp pháp khác.	tuyến rút gọn qua mạng				giá cố định	đồng có hiệu lực	
	Tổng giá gói thầu: 517.300.000 *[kết chuyển sang Bảng số 5]*		Năm trăm mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng./.									

Gói thầu chia làm 09 phần riêng biệt, nhà thầu có thể dự thầu 01 phần hoặc nhiều phần.

(Có phụ lục danh mục hàng hóa chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ mua sắm, Phòng Tài chính kế toán, khoa Dược – VTYT- TTB chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Người có thẩm quyền;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ HỒNG BÀNG

Nguyễn Thị Thanh

Phụ lục: Danh mục hàng hóa

(Kèm theo QĐPDKHLCNT số: /QĐ-TTYT ngày 12 tháng 10 năm 2026 của TTYT Hồng Bàng)

STT	Hoạt chất	Dạng bào chế	Đường dùng	Hàm lượng	Nhóm thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
1	Hydroxypropylmethylcellulose	Thuốc nhỏ mắt	Nhỏ mắt	0,3%, 0,4ml	N4	Ống	5.500	500	2.750.000
2	Natri hyaluronat	Thuốc nhỏ mắt	Nhỏ mắt	3mg	N4	Ống	20.000	500	10.000.000
3	Acetyl leucin	Thuốc tiêm	Tiêm	1000mg	N4	Ống/Lọ	24.000	3.000	72.000.000
4	Budesonide (Micronised) và Formoterol (fumarate) (dưới dạng formoterol fumarat dihydrate)	Thuốc hít định liều/phun mù định liều	Dạng hít	(200mcg + 6mcg); 120 liều	N5	Ống	155.000	890	137.950.000
5	Rosuvastatin	Viên hòa tan nhanh	Uống	5mg	N4	Viên	798	150.000	119.700.000
6	Methyldopa	Viên	Uống	250mg	N4	Viên	545	54.000	29.430.000
7	Fenofibrat	Viên	Uống	160mg	N4	Viên	565	75.000	42.375.000
8	Bambuterol hydroclorid	Viên	Uống	20mg	N4	Viên	525	7.800	4.095.000
9	Fenofibrat	Viên nang	Uống	300mg	N2	Viên	3.300	30.000	99.000.000

517.300.000

(Bằng chữ: Năm trăm mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng)